

**TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG VIỆT NAM**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm 2017**

TP. Hồ Chí Minh, tháng 04 năm 2018



I. THÔNG TIN CHUNG

1- Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG VIỆT NAM**
- Mã số doanh nghiệp: **0301225328**
- Vốn điều lệ: **50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)**
- Vốn đầu tư của Tập đoàn Dệt May Việt Nam: **27.500.000.000 đồng**
- Địa chỉ: Lô I: 15-16-17 đường D2, phường 25, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 38992667 – 028 38992668, Fax: 028 38992861
- Website : www.bongvietnam.com.vn
- Mã cổ phiếu: **BVN**

2- Quá trình hình thành và phát triển

2.1- Lịch sử hình thành

- Đầu tiên, Công ty Bông được thành lập theo quyết định số 08NN-TC/QĐ ngày 07/01/1978 của Bộ Nông nghiệp.
- Sau đó, Công ty bông Việt Nam được thành lập lại theo quyết định số 357/NN-TCCB/QĐ ngày 15/6/1993 của Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm.
- Từ năm 1993 đến 2003 công ty có các đơn vị trực thuộc: Chi nhánh Đồng Nai, Phan Thiết, Đắk Lắk, Gia Lai, Nha Trang, Hà Nội, Trạm kiểm tra chất lượng sản phẩm, Xí nghiệp Giồng cây trồng, Xí nghiệp dịch vụ thương mại, Viện nghiên cứu cây bông.
- Năm 2003 các chi nhánh Đắk Lắk, Hà Nội, Xí nghiệp giồng cây trồng đã chuyển thành công ty cổ phần.
- Tháng 12/2004 Viện nghiên cứu cây Bông Nha Hồ chuyển về trực thuộc Tập đoàn Dệt May Việt Nam.
- Ngày 26/10/2005 Công ty bông Việt Nam chuyển thành Công ty TNHH NN MTV bông Việt Nam theo quyết định số 265/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.
- Ngày 13/12/2006 Bộ Công nghiệp ban hành quyết định số 3578/QĐ-BCN về việc duyệt Phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty TNHH Nhà nước MTV bông Việt Nam thành Công ty cổ phần bông Việt Nam.
- Đại hội cổ đông lần thứ nhất thành lập Công ty được tổ chức vào ngày 04/5/2007, Công ty chính thức hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 4103007036 ngày 18/6/2007.

2.2- Các giai đoạn phát triển

- Từ 1978 đến 1990: Trong những năm đầu, Công ty hoạt động với 02 nông trường trực thuộc, bộ máy quản lý công ty được điều động từ miền Bắc vào. Trong khoảng 10 năm đầu sản xuất bông mang tính chất thăm dò, chưa có nghiên cứu sâu về giống, thời vụ, quy trình canh tác... Mặt khác với cơ chế tập trung bao cấp, cây bông trồng có năng suất thấp, sản lượng không nhiều, trong khi bông xơ phục vụ ngành dệt chủ yếu nhập về từ Liên Xô với giá rẻ nên sản xuất bông không phát triển được.
- Từ 1990 đến 1997: Cùng với quá trình đổi mới của đất nước, ngành bông cũng đạt nhiều thành tựu quan trọng trong sản xuất hạt giống bông, quy trình canh tác, BVTV đồng thời việc xác định vùng trồng bông thích hợp để phát triển thành vùng bông tập trung quy mô lớn, sản xuất hàng hoá của nông hộ trồng bông đạt năng suất cao tạo ra sản lượng lớn. Bông xơ trong nước bước đầu tham gia vào thị trường cung cấp xơ bông cho ngành dệt tuy thị phần còn khiêm tốn.
- Từ 1997 đến 2007: Đây là giai đoạn ngành bông có sự phát triển nhanh và toàn diện. Năm 1998, Công ty chuyển từ Bộ NN-CNTP sang Tổng công ty Dệt May VN thuộc Bộ

Công nghiệp, gắn kết giữa sản xuất với chế biến và tiêu thụ tạo ra động lực quan trọng đẩy mạnh việc phát triển kinh doanh của Công ty.

Năm 2007 đến nay, Công ty chuyển thành công ty cổ phần, Tập đoàn Dệt May Việt Nam sở hữu 55% vốn Điều lệ, cùng với sản xuất trong nước Công ty nhập nhiều bông xơ nước ngoài cung cấp đa dạng xơ bông cho ngành dệt trong nước; ngoài ra từ năm 2013 Công ty tổ chức sản xuất nắm Linh chi đỏ, năm 2016 sản xuất Dưa lưới nhằm đa dạng mặt hàng; đến nay kinh doanh của Công ty vẫn ổn định và có lợi nhuận, chia cổ tức cho cổ đông.

3- Ngành nghề, địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất kinh doanh bông xơ, nông sản, giống cây trồng...
- Địa bàn kinh doanh: Tp. Hồ Chí Minh, các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, Bình Thuận, Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hoà, Ninh Thuận...

4- Thông tin về tổ chức công ty, mô hình quản trị, bộ máy quản lý

4.1- Cơ cấu tổ chức công ty

*** Trụ sở Công ty**

- Địa chỉ: Lô I 15,16,17 đường D2, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028 38992667- 028 38992668 - Fax: 028 38992861
- Website: www.bongvietnam.com.vn - Email: bongvietnam@vnn.vn

* Các đơn vị trực thuộc

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Nha Trang

- Địa chỉ: Thôn Hòn Nghê, xã Vĩnh Ngọc, Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà
- Điện thoại: 0258 3834529 - Fax: 0258 3838579
- Email: cnbongnhatrang@yahoo.com

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Gia Lai

- Địa chỉ: Thôn 7, xã Iablang, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai
- Điện thoại: 0269 3885694 - Fax: 0269 3885694
- Email: bonggialai@dng.vnn.vn

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Bình Dương

- Địa chỉ: Khu phố 2, phường Thới Hoà, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: 0274 3576021 - Fax: 0274 3576060
- Email: cnbongbinhduong@vnn.vn

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Đồng Nai

- Địa chỉ: Ấp Thanh Hoá, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: 0261 8971011
- Email: cnbongdongnai@vnn.vn

Xí nghiệp Dịch vụ thương mại ngành Bông

- Địa chỉ: lô I 15,16,17 đường D2, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Điện thoại: 028 38995385 - Fax: 028 35106526
- Email: dvtmnganhbong@hcm.vnn.vn

Văn phòng đại diện Công ty CP bông Việt Nam tại Hà Nội

- Địa chỉ: số 9 ngõ 78/4 đường Trường Chinh, P. Phương Mai, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
- Điện thoại, fax : 024 39361208

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

Công ty cổ phần bông Việt Nam được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành của Chính phủ;
- Các Luật khác và các quy định liên quan khác của pháp luật;
- Điều lệ của Công ty cổ phần bông Việt Nam do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty cụ thể như sau:

*** Đại hội đồng cổ đông:**

Gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, có nhiệm vụ và quyền hạn như:

- Thông qua định hướng phát triển Công ty.
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán, quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần.
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; thành viên Ban kiểm soát.
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị lớn bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty trừ trường hợp điều chỉnh vốn Điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- Thông qua Báo cáo tài chính hằng năm.
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại.
- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty.
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty.
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

*** Hội đồng quản trị: Có 05 thành viên**

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ như sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch hằng năm.
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại.
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác.
- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty.

- Quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mỗi 12 tháng.
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 30% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 của Điều 162 Luật Doanh nghiệp.
- Trình Báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông.
- Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý số lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty.
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

*** Ban Kiểm soát:**

Có 03 (ba) thành viên, có các quyền và nhiệm vụ như sau:

- Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý-điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý-điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức hoạt động của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính sáu tháng và hằng năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

*** Tổng giám đốc: Người đại diện theo pháp luật của công ty.**

Là người điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và HĐQT toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh và thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty, có các quyền và nhiệm vụ như sau:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không cần phải có quyết định của HĐQT.
- Tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT.
- Tổ chức thực hiện các kế hoạch kinh doanh, phương án đầu tư, quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn 30% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.

*** Các Phòng Ban trong Công ty**

Công ty có 05 Phòng chức năng phụ trách thực hiện các công việc bảo đảm cho quá trình quản lý, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc đạt hiệu quả cao và đúng pháp luật, gồm có:

- **Phòng Tài chính-Kế toán.**
- **Phòng Kinh doanh-Xuất nhập khẩu.**
- **Phòng Kế hoạch-Đầu tư.**
- **Phòng Nghiên cứu-Phát triển.**
- **Phòng Tổ chức-Hành chính.**

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017

1-Tình hình sản xuất kinh doanh

Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017

Stt	Chỉ tiêu	Đ.vị tính	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	So sánh (%)	
						= 3/1	= 3/2
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>l</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	170.100	270.000	160.000	94,1	59,2
2	Lợi nhuận	Tr.đ	2.634	6.000	3.086	117,1	51,4
3	Tỷ suất P/vốn CSH	%	5,26	12	6,17	117,1	51,4
4	Cổ tức	%	05	05	05	100	100
5	Thu nhập b/quân	1.000đ	8.000	8.000	8.270	103,4	103,4

Ghi chú: Cổ tức năm 2017 dự kiến

2- Tổ chức và nhân sự

2.1 Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Sở hữu cổ phần	Ghi chú
1	Trần Anh Hào	Tổng giám đốc	13.421	
2	Nguyễn Hữu Thành	Phó TGD	17.638	Nghỉ việc 31/12/2017
3	Lê Thị Lý	GĐ Điều hành	26.300	
4	Nguyễn Thị Thanh Hương	Kế toán trưởng	5.400	

2.2 Chính sách đối với người lao động

a- Cán bộ, công nhân viên Công ty tính đến ngày 31/12/2017

STT	Phân loại trình độ đào tạo	Số người	Tỷ trọng (%)
1	Tiến sĩ, thạc sĩ	04	08,16
2	Đại học	18	36,73
3	Cao đẳng và trung cấp	03	06,12
4	Công nhân nghề	05	10,20
5	Lao động phổ thông, thời vụ	19	37,79
6	Cộng	49	100

b- Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc cho người lao động từ 40 đến 48 giờ/tuần tùy theo đặc thù của từng đơn vị trực thuộc. Các chế độ nghỉ lễ, tết, nghỉ phép năm... được giải quyết theo đúng quy định của Luật Lao động và Thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

c- Chính sách lương, thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện chính sách trả tiền lương theo công việc, cuối năm có chi lương bổ sung (tháng 13), thưởng từ quỹ Khen thưởng cho người lao động nhằm bảo đảm công bằng cũng như khuyến khích tinh thần làm việc và sự cống hiến của CBCNV.

d- Chế độ phúc lợi

Các chế độ BHXH, BHYT, khám sức khoẻ định kỳ được thực hiện đầy đủ với người lao động, đồng thời Công ty cũng trích nộp đầy đủ, đúng hạn các khoản BHXH, BHYT, BHTN cho các cơ quan BHXH các tỉnh, thành phố liên quan.

e- Chính sách đào tạo

Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, hằng năm đều cử nhiều lượt CBNV tham dự các khoá đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ do Tập đoàn Dệt May Việt Nam và các cơ quan quản lý nhà nước tổ chức.

f- Chính sách cổ tức

Kết thúc niên độ tài chính, HĐQT căn cứ báo cáo tài chính đã được kiểm toán, sau khi thực hiện đúng các nghĩa vụ về thuế và tài chính khác theo quy định để xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ trình ĐHĐCĐ. Trên tinh thần vừa tạo dựng niềm tin cho cổ đông thông qua mức chi trả cổ tức, vừa bảo đảm cho kế hoạch đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tới mà HĐQT đề xuất mức cổ tức hợp lý cho năm tài chính thực hiện và dự kiến cho năm tài chính tiếp theo.

(Năm 2017 dự kiến cổ tức là 05%.)

3- Tình hình đầu tư tài chính

Đầu tư tài chính dài hạn đến 31/12/2017 tại các doanh nghiệp là: 26.748 triệu đồng, gồm có:

- + Công ty CP Giống cây trồng Nha Hồ: 11.995 triệu đồng, bằng 54 % vốn điều lệ.
- + Công ty CP bông Tây Nguyên: 5.169 triệu đồng, bằng 54,2 % vốn điều lệ.
- + Công ty cổ phần bông Miền Trung: 6.524 triệu đồng, bằng 49,8 % vốn điều lệ.
- + Công ty cổ phần Sợi Phú Bài: 3.060 triệu đồng, bằng 17,7 % vốn điều lệ.

4- Tình hình tài chính

4.1 Công ty CP bông VN

a- Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% (2017/16)
Tổng giá trị tài sản	113.422.986.098	139.095.554.620	122,6
Doanh thu thuần	161.930.300.789	150.937.716.933	93,2
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.755.344.125	2.849.169.714	162,3
Lợi nhuận khác	878.240.956	237.115.239	27,
Lợi nhuận trước thuế	2.633.585.081	3.086.284.953	117,1
Lợi nhuận sau thuế	2.633.585.081	3.086.284.953	117,1
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	05%	05%	100

b- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
TSLĐ/ Nợ ngắn hạn	1,76	1,38
+ Hệ số thanh toán nhanh:		
(TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,21	1,05
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,44	0,54
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (MS: 410)	0,79	1,20
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	3,08	7,27
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,43	1,09
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,016	0,020
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,041	0,050
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,023	0,02
+Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,011	0,02

4.2 Hợp nhất

a- Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% (2017/16)
Tổng giá trị tài sản	182.066.565.940	209.169.495.525	114,9
Doanh thu thuần	256.368.412.528	247.938.139.692	96,7
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(598.963.805)	5.110.095.481	
Lợi nhuận khác	8.164.248.290	(432.143.427)	
Lợi nhuận trước thuế	7.565.284.485	4.677.952.054	61,8
Lợi nhuận sau thuế	6.211.442.194	4.430.616.827	71,3
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	05%	05%	100

b- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
TSLĐ/ Nợ ngắn hạn	1,97	1,51
+ Hệ số thanh toán nhanh:		
(TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,45	1,08
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,51	0,59
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,02	1,43
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	5,03	5,69
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản b/q	1,29	1,27
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,024	0,018
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,07	0,05
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,03	0,02
+Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,002)	0,02

5- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

STT	Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Trong nước	234	4.996.800	99,936
1.1	Tổ chức	02	3.279.300	65,586
1.2	Cá nhân	232	1.717.500	34,350
2	Nước ngoài	01	3.200	0,064
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	
	Cộng	235	5.000.000	100

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 05% vốn cổ phần của Công ty

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD - CMND	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ trọng
1	Tập đoàn Dệt May Việt Nam	Số 41A, đường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.	0106000697	2.750.000	55,00%
2	C.ty CP Lương thực, vật tư nông nghiệp Đắk Lắk	Số 18, đường Nguyễn Tất Thành, Tp.Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk.	6000457333	529.300	10,58%
3	Lê Thị Thu	Số 12 đường 3, Khu phố 1, P. Thảo Điền, Q.2, Tp.Hồ Chí Minh.	022879604	436.600	8,73%
	Cộng			3.715.900	74,31

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

A. VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM 2017

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017

1.1. Thuận lợi, khó khăn

Thuận lợi

- Được lãnh đạo Tập đoàn quan tâm.
- Hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu là kinh doanh dịch vụ - thương mại, giá dầu thế giới đã có những tác động tích cực nhất định.
- Lãi tiền vay ngân hàng khá ổn định, thuận lợi hơn cho doanh nghiệp.
- Kinh doanh dịch vụ như cho thuê tài sản, đầu tư tài chính dài hạn vào một số Công ty có hiệu quả cao. Mấy năm nay đầu tư tài chính dài hạn vào Công ty Sợi Phú Bài và Công ty Giồng cây trồng Nha Hồ đang là nguồn thu nhập quan trọng của Công ty.
- Bộ máy quản lý gọn nhẹ, không ngừng nâng cao hiệu quả quản lý và triệt để thực hành tiết kiệm.
- Vấn đề nông sản sạch, an toàn vệ sinh thực phẩm đang được quan tâm, hiện nay Công ty đang triển khai mô hình trồng nấm linh chi, trồng cây dưa lê vãn lưới sạch, bước đầu đạt được những kết quả khả quan, hy vọng sớm mở rộng quy mô sản xuất cho những năm tiếp theo, tăng lợi nhuận sử dụng vốn.

Một số khó khăn ảnh hưởng hoạt động SXKD

- Bước sang năm 2017, nền kinh tế đang có dấu hiệu dần hồi phục nhưng giá cả thị trường vẫn chưa thực sự ổn, đầu ra của sợi không thuận lợi, các công ty sợi chủ yếu nhập nguyên liệu trực tiếp nên việc kinh doanh nhập khẩu bông cò những khó khăn.
- Các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao còn những khó khăn nhất định trong sản xuất, nhất là nguồn cung cấp hạt giống, tổ chức tiêu thụ.
- Các xưởng cán bông không hoạt động cũng như không chuyên được dự án, phải dùng hiệu quả kinh doanh khác trả nợ tiền vay đầu tư dài hạn.

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017

STT	DIỄN GIẢI	ĐVT	K. HOẠCH	T/HIỆN	TỶ LỆ (%)
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Tỷ.đ	270	160	59,26
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	6	3,086	51,43
3	Cổ tức dự kiến	%	5	5	100,00
3	Thu nhập người LĐ/tháng	Triệu đ	8,00	8,27	103,38

Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu từ kinh doanh thương mại, năm 2017 tiềm ẩn nhiều rủi ro cả về giá cả và thị trường, nhất là kinh doanh nhập khẩu bông, trong khi mục tiêu chính yếu vẫn là lợi nhuận, bảo toàn vốn, hạn chế rủi ro, nên Công ty không chạy theo doanh thu, chấp nhận chưa hoàn thành được một số chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội cổ đông, trong đó: tổng doanh thu, thu nhập chỉ đạt 59.26 %, lợi nhuận đạt 51,43%. Để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, Công ty đã luôn kiểm soát chặt chẽ chi tiêu, thực hành tiết kiệm ... Dù gặp nhiều khó khăn, nhưng cổ tức dự tính vẫn đạt được 5%, theo như kế hoạch Đại hội năm 2017 đề ra, đây là cố gắng lớn của Ban điều hành công ty.

1.3. Những việc đã tổ chức thực hiện tốt tạo nên định hướng hoạt động của Công ty

a. Về đầu tư tài chính dài hạn:

Tính đến 31/12/2017, Công ty đầu tư tài chính dài hạn vào các đơn vị:

+ Công ty CP Giồng cây trồng Nha Hố: Vốn góp đầu tư 11.995 triệu đồng (vốn chủ sở hữu đầu tư 10.800,78 triệu đồng), chiếm 54% vốn điều lệ;

+ Công ty CP Bông Tây Nguyên: Vốn góp đầu tư 5.169 triệu đồng (vốn chủ sở hữu đầu tư 5.418 triệu đồng), chiếm 54,18% vốn điều lệ;

+ Công ty CP Sợi Phú Bài : Vốn chủ sở hữu đầu tư 3.060 triệu đồng;

+ Công ty CP Bông Miền Trung: Vốn góp đầu tư 6.524 triệu đồng (vốn chủ sở hữu đầu tư 4.550 triệu đồng), bằng 49,81% vốn điều lệ;

Ngoài ra, từ đầu tư tài chính của Công ty Sợi Phú Bài, đến nay đã tách cho Công ty cổ phần Bông Việt Nam tại 3 Công ty sau đây :

++ Công ty Sợi Phú Nam: Vốn đầu tư ban đầu: 995.090.000 đồng;

++ Công ty cổ phần Sợi Phú Việt: Vốn đầu tư ban đầu: 400.710.000 đồng.

++ Công ty cổ phần Sợi Phú Mai: Vốn đầu tư ban đầu: 429.810.000 đồng.

Số vốn tách ra tại 3 công ty này chỉ làm cơ sở nhận cổ tức hàng năm, chưa thuộc tăng vốn của Công ty.

Do chưa tổ chức đại hội đồng cổ đông năm 2018 nên chưa có thông tin cổ tức năm 2017 của các công ty.

Trong năm 2017 thu nhập từ đầu tư tài chính dài hạn được 8.544 triệu đồng, cụ thể như sau :

+ Từ cổ tức của năm 2016 chuyển qua: **7.464 triệu đồng**, trong đó:

- Công ty CP Giồng cây trồng Nha Hố 2016: 1.080 triệu đồng.
- Công ty CP Sợi Phú Bài: 4.875 triệu đồng.
- Cty CP Bông tây Nguyên: 812 triệu đồng.
- Cty CP sợi Phú Nam: 364 triệu đồng.
- Cty CP sợi Phú Mai: 280 triệu đồng.
- Cty CP sợi Phú Việt: 53 triệu đồng.

+ Ứng 10% cổ tức năm 2017 tại Cty CP Giồng cây trồng Nha Hố là **1.080 tr.đồng**.

b. Kinh doanh dịch vụ cho thuê nhà kho, nhà xưởng, văn phòng làm việc năm 2017 thu gần 9 tỷ đồng. Đây là sản phẩm kinh doanh mang lại hiệu quả cao, có tính lâu dài, bền vững của Công ty.

c. Kinh doanh bông nhập khẩu đã có được chỗ đứng nhất định đối với một số bạn hàng, nhập 2.630 tấn, trong đó nhập ủy thác 1.550 tấn. Kinh doanh nhập khẩu bông chủ yếu để trang trải một phần chi phí quản lý công ty, khi có cơ hội mới có thể tăng sản lượng lên. Kinh doanh hạt nhựa 993 tấn và một số sản phẩm từ nhựa, mặc dù sản lượng chưa cao nhưng cần thiết để tạo nguồn thu hiện nay.

d. Kinh doanh giống cây trồng, chủ yếu là hạt giống lúa đang dần tạo được thị trường ổn định tại một số địa bàn như Bình Thuận, Đắk Lắk. Sản lượng trong năm tiêu thụ 2.569 tấn, bằng 110,25% so với năm 2016.

e. Tổ chức trồng nấm linh chi và phôi giống nấm bào ngư, quy mô chưa lớn, nhưng khá ổn định. Tiếp tục vừa hoàn thiện quy trình sản xuất, vừa mở rộng dân quy mô dưa lê vân lưới (dưa lưới) cho giai đoạn sản xuất kinh doanh, đến nay đã đưa vào khai thác 6.039m² nhà màng, bước đầu cho kết quả tốt, có lợi nhuận. Với các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao đang là sự quan tâm lớn của Chính phủ và người tiêu dùng, hy vọng sớm tạo nên những sản phẩm kinh doanh mới, có hiệu quả của Công ty.

1.4. Tình hình thực hiện đầu tư XDCB

Năm 2017 không có dự án đầu tư lớn, chỉ đầu tư xây dựng 4.000m² nhà màng sản xuất dưa lưới theo công nghệ cao, kinh phí đầu tư xây dựng 1.475 triệu đồng. Tính đến hết năm 2017, tổng diện tích nhà màng xây dựng 6.039 m².

1.5. Về tổ chức lao động

- Về mặt tổ chức: Ổn định tổ chức sản xuất, bộ máy. Trong năm Phó Tổng giám đốc Nguyễn Hữu Thành nghỉ chế độ thôi việc theo nguyện vọng cá nhân, bổ sung ông Trần Thế Lâm- Giám đốc Chi nhánh Bình Dương làm Phó Tổng giám đốc mới và bổ nhiệm ông Hoàng Đắc Hòa, phó Giám đốc giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Bình Dương.

- Về lao động: Tổng số lao động đầu kỳ là 49 người, cuối kỳ là 49 người, trong đó lao động hợp đồng không có BHXH là 14 người. Biên chế lao động đến nay đã tinh giản đến mức tối đa so với điều kiện, quy mô hoạt động của Công ty. Trong định hướng phát triển các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao với quy mô lớn hơn thì cần phải tiếp tục tuyển thêm nhân lực cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh này.

Bên cạnh những việc đã làm tốt, một số vấn đề còn tồn đọng, khó khăn nổi lên là:

- Một số dự án đầu tư nhà máy cán bông không hoạt động nhưng không chuyển dự án, không bán được máy móc thiết bị để thu hồi vốn.

- Hợp phần vay AFD tín dụng nông thôn đã trả xong. Hợp phần còn lại vay XDCB (không tính phần vay của Công ty cổ phần bông Tây nguyên) phải trả là 11.440.373.758 đồng. Trong khi đó khoản khấu hao TSCĐ không có nguồn thu bởi không có nguyên liệu bông hạt của nhà máy cán bông Gia Lai là 1.446 triệu đồng, Công ty phải dùng hoạt động kinh doanh khác bù đắp.

- Doanh thu hoạt động kinh doanh thương mại lâu nay chủ yếu là bông, do biến động giá trên thị trường năm 2017 chứa đựng nhiều rủi ro, nên việc kinh doanh bông chủ yếu tạo thêm khoản thu để giảm phí quản lý và kinh doanh mang tính cơ hội, khi mở rộng kinh doanh sản phẩm khác như nấm linh chi, dưa lưới ... đã bộc lộ nhiều hạn chế trong tổ chức thị trường, tổ chức bán hàng.

- Năng suất lao động vẫn chưa đạt kỳ vọng, thu nhập của người lao động khó cải thiện nên càng khó tuyển dụng lao động trẻ, trình độ giỏi và năng lực cao.

Tóm lại, năm 2017 mặc dù gặp nhiều khó khăn chủ quan và khách quan, nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh đã đạt được những kết quả nhất định, Công ty có tích lũy, cổ đông có cổ tức. Do hoạt động sản xuất kinh doanh đang trong quá trình định hướng mới hậu cây bông, lại phải lấy lãi kinh doanh khác bù cho nợ đầu tư từ trước, nên khó đạt được lợi nhuận cao.

B. KẾ HOẠCH NĂM 2018

1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn, các yếu tố tác động:

a/ Thuận lợi:

- Kinh doanh đã có thêm kinh nghiệm, loại bỏ được những mặt hàng gặp nhiều rủi ro. Một số năm vừa qua đã có nhiều trải nghiệm để đưa ra được định hướng sản xuất kinh doanh khả quan cho thời gian tới. Hiện nay Chính phủ rất quan tâm đến sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, đây là lĩnh vực Công ty có tiềm năng để đầu tư phát triển. Giá đất trên thị trường không ngừng tăng lên, tạo cơ hội cho việc khai thác các quỹ đất của Công ty hiệu quả hơn.

- Áp lực trả nợ đầu tư của những năm trước đang dần nhẹ bớt, tạo cơ hội tăng lợi nhuận, tăng cổ tức hàng năm.

- Các cổ đông luôn biết thông cảm, đồng hành cùng Ban điều hành khi thuận lợi cũng như lúc gặp khó khăn.

- Khi Tập đoàn Dệt May Việt Nam thoái hết vốn, có thể có những nhân tố mới trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức bộ máy.

- Sản xuất bông công nghiệp đã tồn tại hơn ba mươi năm, một số cơ sở vật chất kỹ thuật cho chế biến bông đã được đầu tư hiện đại, nguồn nhân lực Công ty kết hợp với Viện nghiên cứu Nha Hồ đã có trình độ kỹ thuật cao và nhiều kinh nghiệm, đến nay nước ta nhập hoàn toàn nguyên liệu bông, giá bông luôn ở mức cao. Đây là nguồn lực rất quý cho Công ty phục hồi lại sản xuất bông. Bên cạnh đó, nhiều sản phẩm nông nghiệp trong các vùng trồng bông truyền thống liên tục gặp rủi ro về giá như ngô, hạt tiêu ... tạo điều kiện cho cây bông phát triển thuận lợi hơn.

b/ Khó khăn:

- Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trong điều kiện kinh tế mở.

- Kinh doanh thương mại và cơ chế thị trường luôn tiềm ẩn rủi ro, như giá cả, chiếm dụng vốn, ...

- Do không hoạt động nên các nhà máy cán bông không có nguồn thu khấu hao, tiếp tục lấy lãi kinh doanh các sản phẩm khác để trả nợ vốn vay.

- Nguồn nhân lực còn những bất cập, hầu hết lao động trên tuổi 40.

2. Mục tiêu tổng quát:

Tập trung tạo cho được thế ổn định bền vững trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo các ngành hàng, sản phẩm sau đây:

- Phục hồi lại sản xuất bông.

- Tập trung kinh doanh thương mại những sản phẩm có thế mạnh của Công ty như kinh doanh nhập khẩu bông, hạt nhựa và các sản phẩm từ hạt nhựa.

- Mở rộng nguồn nguyên liệu và thị trường tiêu thụ lúa giống, sớm đưa sản lượng tiêu thụ lên trên 3.000 tấn/năm.

- Làm thật tốt thị trường, đẩy mạnh sản xuất một số nông sản theo hướng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, sản phẩm sạch, an toàn vệ sinh thực phẩm như dưa lưới, rau củ quả, nấm dược liệu và nấm ăn ...

- Tiếp tục nắm bắt thị trường, diễn biến của nền kinh tế để tái cơ cấu đầu tư tài chính khi có điều kiện, nhất là thoái hết vốn tại Công ty cổ phần Bông Tây Nguyên, mua hết cổ phần tại Công ty cổ phần Bông và kinh doanh tổng hợp Miền Trung, tăng vốn tại Công ty cổ phần Giống cây trồng Nha Hồ và có giải pháp thích hợp, linh hoạt với phần vốn đầu tư tại Công ty Sợi Phú Bài.

- Khai thác hiệu quả hơn nữa các quỹ đất và các cơ sở vật chất đã đầu tư.

3. Các chỉ tiêu cụ thể:

a. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

STT	NỘI DUNG	ĐVT	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Tổng doanh thu + thu nhập (không có DT nội bộ)	Tr.đồng	270.000	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	7.000	
3	Cổ tức	%	10	
4	Thu nhập BQ/tháng/người	1000 đ	8.500	
5	Một số sản phẩm tiêu thụ			
-	Bông nhập khẩu	Tấn	3.500	
-	Lúa giống	Tấn	2.500	
-	Dưa lưới	Tấn	60	
-	Nấm linh chi	kg	720	
-	Phôi giống nấm bào ngư	Bịch	50.000	
-	Hạt nhựa và sản phẩm nhựa	Tấn	800	

b. Về đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018

- Đầu tư thêm 1.500m² nhà màng để sản xuất dưa lưới và các sản phẩm nông nghiệp khác, đưa diện tích nhà màng toàn Công ty lên trên 0.75 ha. Khi làm tốt thị trường sẽ đầu tư khoảng 6.000m² tại Long Thành.

- Đầu tư 1.500m² kho tại Chi nhánh Nha Trang và 1.000m² kho tại Chi nhánh Bình Dương để kinh doanh dịch vụ cho thuê.

- Cải tạo, sửa chữa hệ thống PCCC tại kho xưởng Phan Thiết để vừa phù hợp với công năng hiện nay, vừa khắc phục hư hỏng do đầu tư trên mười năm nay. Khắc phục các thiệt hại do bão số 12 gây ra tại Chi nhánh Nha Trang.

4. Các biện pháp thực hiện kế hoạch:

4.1. Về sản xuất:

- Hợp tác với Viện nghiên cứu Nha Hồ để sản xuất khoảng 400kg hạt giống bông thuần.

- Lúa giống: Hợp tác cùng Công ty cổ phần Giống cây trồng Nha Hồ trong kinh doanh các giống độc quyền. Mở rộng địa bàn tổ chức sản xuất lúa giống nguyên liệu tại vùng Khánh hòa, Phú Yên để tránh sự phụ thuộc vào khu vực Đắc Lắc và tiết giảm chi phí vận chuyển, chi phí bán hàng cho thị trường tiêu thụ lúa giống từ Ninh Thuận ra đến Quảng Ngãi.

- Về sản xuất nông nghiệp công nghệ cao: Sớm đưa ra được quy trình trồng dưa lưới tối ưu, nhất là dinh dưỡng và quản lý dịch hại, nhanh chóng xây dựng phương án luân canh cây trồng trong các nhà màng, đa dạng hóa sản phẩm như dưa lưới, cà chua, rau các loại. Thử nghiệm và tìm giải pháp xử lý hiệu quả giá thể sau thu hoạch. Làm thật tốt thị trường tiêu thụ, liên kết sản xuất với nông dân và các trang trại sản xuất nông nghiệp công nghệ cao để tạo nguồn hàng ổn định cung cấp cho thị trường.

- Về sản xuất nấm các loại: Quản lý thật tốt kỹ thuật để nâng cao hơn năng suất nấm linh chi, tăng tỷ lệ tai nấm lớn. Khuyến cáo tốt hơn để nâng sản lượng tiêu thụ và giá bán hàng. Tiếp tục sản xuất chất lượng cao phù giống nấm bào ngư đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

4.2. Hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ:

- Nắm bắt kịp thời các diễn biến của thị trường trong nước và thế giới của các mặt hàng kinh doanh để đưa ra các quyết định chính xác, có hiệu quả nhất. Khi thị trường thuận lợi, đẩy mạnh kinh doanh nhập khẩu bông, sợi, xơ polyester, bao bì, nhựa.

- Khai thác tối đa mặt bằng kho, xưởng, sân bãi.

4.3. Về tài chính:

- Tiếp tục nghiên cứu để có được tái cơ cấu đầu tư tài chính dài hạn, nhất là sau khi Tập đoàn Dệt – May Việt Nam thoái hết vốn.

- Làm tốt công tác thu hồi công nợ, hạn chế tối đa nợ quá hạn, xử lý dứt điểm các khoản công nợ xấu. Tài sản không sử dụng (như máy cán bông và dự án đầu tư nhà máy cán bông) hoặc mất phẩm chất cần sớm tìm biện pháp chuyển dự án, cho thuê, bán, thanh lý, ... để nâng cao hơn hiệu quả sử dụng, phát huy tài sản hiện có của Công ty.

- Quan hệ thật tốt với các Ngân hàng và các tổ chức tài chính để luôn đảm bảo vốn hoạt động.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế quản lý tài chính của Công ty. Kiểm soát chặt chẽ các phương án kinh doanh và xử lý nhanh chóng các yêu cầu về duyệt và lo vốn cho từng phương án kinh doanh cụ thể, nhằm tận dụng cơ hội tốt nhất.

- Thực hành tiết kiệm trong sản xuất, chi tiêu để tăng sức cạnh tranh, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

4.4. Về tổ chức Lao động tiền lương:

- Tiếp tục kiện toàn, củng cố bộ máy lãnh đạo, quản lý ở một số đơn vị sản xuất đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm tới.

- Quan tâm hơn công tác quản lý, quy hoạch, tuyển dụng, đào tạo và có những chính sách thu hút để vừa giữ được cán bộ giỏi, vừa có đội ngũ cán bộ kế cận có thể đáp ứng được công việc khi cần. Quan tâm đúng mức thu nhập và chế độ cho lao động trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

- Đảm bảo tăng thu nhập bình quân hàng năm cho người lao động khoảng 5% - 10%.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu HĐQT

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số CP sở hữu	Chức danh tại các Công ty khác
1	Trần Anh Hào	Chủ tịch	13.421	Chủ tịch HĐQT: C.ty CP bông Tây Nguyên, C.ty CP bông Miền Trung, C.ty CP giống cây trồng Nha Hồ. TV HĐQT C.ty CP sợi Phú Bài.
2	Lê Thị Lý	Ủy viên	26.300	
3	Vũ Xuân Long	Ủy viên		TV HĐQT-TGD C.ty CP giống cây trồng Nha Hồ, TV HĐQT C.ty CP bông Tây Nguyên.
4	Bùi Cảnh Hưng	Ủy viên		TV HĐQT-TGD C.ty CP bông Tây Nguyên.
5	Lê Hồng Lĩnh	Ủy viên		Giám Đốc C.ty TNHH SXKD nguyên liệu dệt may Việt Nam.

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Chỉ đạo giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2017:

a. Tình hình thực hiện Nghị quyết:

Năm 2017 là năm còn nhiều khó khăn, như cây bông không phục hồi được, giá cả thị trường biến động khó lường, rủi ro thương trường lớn, nhưng với sự nỗ lực chung, Công ty vẫn hoạt động ổn định, có lợi nhuận, có cổ tức.

b. Các hoạt động của HĐQT:

- Tổ chức Đại hội cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ lần thứ III: 2017 – 2022. Đại hội được tổ chức đúng theo quy định của pháp luật. Đại hội đã nhất trí cao các báo cáo do Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Kiểm soát trình bày. Biên bản, Nghị quyết đại hội được thông qua đã gửi đến các cổ đông, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Hội nghị HĐQT: Trong năm 2017 đã tổ chức họp 04 lần, lấy ý kiến bằng văn bản 09 lần, ban hành 13 nghị quyết, 05 quyết định. Những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được thống nhất cao. Ngoài ra, do không tổ chức họp được nhưng một số vấn đề quan trọng đã được các thành viên HĐQT có ý kiến bằng văn bản.

- Việc thực hiện chức năng giám sát:

- *Giám sát đối với Ban điều hành:* Các thành viên HĐQT đã thực hiện được vai trò theo dõi, giám sát hoạt động của Ban điều hành.

- *Giám sát đối với người quản lý vốn VCC tại các Công ty cổ phần khác có vốn của Công ty:*

Tính đến năm 2017, Công ty cổ phần Bông Việt Nam còn góp vốn ở 4 Công ty cổ phần. Công ty đã cử đầy đủ người đại diện phần vốn của mình tham gia HĐQT và Ban Kiểm soát tại các Công ty trên. Người đại diện phần vốn của Công ty đã thực hiện đầy đủ chức năng, quyền hạn của mình. Tuy nhiên chưa thể giải quyết hết những khó khăn ở các Công ty cổ phần : Công ty Bông Tây Nguyên và Công ty Bông và KĐTH miền Trung.

1.3 Thông tin về hợp đồng giao dịch với các thành viên HĐQT:

Trong năm 2017 đã ký các hợp đồng mua bán vật tư hàng hóa với ông Vũ Xuân Long – UV HĐQT, TGD Công ty cổ phần Giống cây trồng Nha Hồ:

- Công ty ký 02 hợp đồng, tổng trị giá: 14.504 triệu đồng;
- Xí nghiệp DVTM ký 02 hợp đồng, tổng trị giá: 1.890 triệu đồng.

1.4 Xây dựng cơ chế quản lý nội bộ:

Các quy chế nội bộ đã được hoàn thiện bổ sung từ năm 2016 nên trong năm 2017 không ban hành quy chế mới.

Nhiệm vụ trọng tâm năm 2017 vừa qua:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ 2017 - 2022, bầu HĐQT và Ban kiểm soát mới theo luật định, đề ra được phương hướng, những cách thức hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tài chính lành mạnh.

- Thực hiện tốt chức năng chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ tích cực cho Ban điều hành Công ty, cho người quản lý vốn của Công ty tại các Công ty cổ phần hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Tiếp tục hoàn chỉnh các cơ chế quản lý nội bộ, nhằm tạo ra môi trường công tác thuận lợi để phát huy sức mạnh tập thể, tính năng động, sáng tạo, tự chủ của từng cá nhân và toàn đơn vị.

Đánh giá chung: Năm 2017, Hội đồng quản trị đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình; tuân thủ đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thực hiện tốt chức năng chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ tích cực cho Ban Điều hành, cho Người đại diện vốn Công ty tại các công ty cổ phần hoàn thành nhiệm vụ, Hội đồng quản trị Công ty nhận thấy đã hoàn thành nhiệm vụ được giao.

1.5 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Trần Anh Hào	Chủ tịch	04	100	
2	Lê Hồng Lĩnh	Ủy viên	04	100	
3	Nguyễn Hữu Thành	Ủy viên	01	25	Hết nhiệm kỳ từ 25/4/17
4	Vũ Xuân Long	Ủy viên	04	100	
5	Hồ Đăng Phú	Ủy viên	01	25	Hết nhiệm kỳ từ 25/4/17
6	Bùi Cảnh Hưng	Ủy viên	03	75	UV.HĐQT từ 25/4/17
7	Lê Thị Lý	Ủy viên	03	75	UV.HĐQT từ 25/4/17

1.6 Các nghị quyết /quyết định của HĐQT:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	05/01/2017	<p>1. Cho dỡ bỏ, bán thanh lý sắt vụn hệ thống cyclones máy cán bông tại khu kho xưởng cán bông Phan Thiết.</p> <p>2. Cho cải tạo, đầu tư thành 300m² kho chứa lúa giống trên khu đất sau khi dỡ bỏ hệ thống cyclones này, giao cho Xí nghiệp DVTM ngành bông quản lý, sử dụng.</p> <p>- Dự toán hạng mục đầu tư: 270.000.000 đồng</p> <p>- Nguồn vốn đầu tư: Vay thương mại.</p> <p>3. Giao Tổng giám đốc công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ công ty và qui định pháp luật.</p>
2	02/NQ-HĐQT	13/02/2017	<p>1. Chấp thuận đề nghị của Tổng giám đốc công ty về việc bán thanh lý xe bán tải Ford biển số 52S-0507.</p> <p>2. Giao Tổng giám đốc công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ công ty và qui định pháp luật.</p>
3	03/NQ-HĐQT	03/3/2017	<p>1. Chấp thuận đề nghị của Ban Điều hành công ty về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ năm 2017 vào lúc 08giờ30' ngày 25 tháng 4 năm 2017.</p> <p>2. Giao Tổng giám đốc công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ công ty và qui định pháp luật.</p>
4	04/NQ-HĐQT	07/3/2017	<p>1. Chấp thuận đề nghị của Tổng giám đốc công ty về việc đầu tư mở rộng thêm 2.500m² nhà màng trồng cây dưa lưới tại Chi nhánh Bình Dương, gồm các hạng mục như sau:</p> <p>a- Phá bỏ nhà cấp 4 cũ (khu ở tạm và nhà ăn), san lấp mặt bằng diện tích 2.500m²;</p> <p>b- Đầu tư hệ thống nhà màng 2.500m²;</p> <p>c- Xây dựng mới 60m² nhà tập thể, cải tạo chỉnh trang hệ thống điện, nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt của Chi nhánh Bình Dương;</p> <p>d- Dự trù tổng kinh phí: 1.204.000.000 đồng (theo Phụ lục dự toán các hạng mục đầu tư, kèm theo tờ trình);</p> <p>e- Nguồn vốn đầu tư: Vay thương mại.</p> <p>2. Giao Tổng giám đốc công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ công ty và qui định pháp luật.</p>
5	05/NQ-HĐQT	19/4/2017	<p>1. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện KH SXKD năm 2016 và KH SXKD 2017 của HĐQT và Ban điều hành để trình Đại hội đồng cổ đông năm 2017.</p> <p>2. Thông qua các tờ trình của HĐQT tại ĐHĐCĐ như sau:</p> <p>- Về phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016;</p> <p>- Về KH phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017;</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Về chọn C.ty kiểm toán độc lập năm 2017; - Về mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2017. <p>3. Thống nhất giới thiệu nhân sự để ĐHĐCĐ 2017 bầu vào HĐQT và Ban Kiểm soát 2017-2022 như sau:</p> <p>a- Ứng viên HĐQT</p> <ul style="list-style-type: none"> - ông Trần Anh Hào: CT.HĐQT-TGD đương nhiệm; - ông Vũ Xuân Long: UV. HĐQT đương nhiệm; - ông Lê Hồng Lĩnh: UV. HĐQT đương nhiệm; - ông Bùi Cảnh Hưng: TGD C.ty CP bông Tây Nguyên; - bà Lê Thị Lý: Giám đốc điều hành C.ty CP bông VN <p>b- Ứng viên Ban Kiểm soát</p> <ul style="list-style-type: none"> - bà Vũ Thị Thùy Dương: Trưởng BKS đương nhiệm; - ông Lê Xuân Hòa: UV. BKS đương nhiệm; - ông Phạm xuân Huy: Phó G.đốc XN DVTM ngành bông. <p>4. Chấp thuận quỹ tiền lương năm 2017 do Tổng giám đốc công ty đề nghị như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất dưa lưới, nầm: 22% trên doanh thu - Sản xuất giống cây ngô, lúa: 10% trên doanh thu - Kinh doanh thương mại: 02% trên doanh thu.
6	10/QĐ-CTB	26/4/2017	Quyết định tái bổ nhiệm ông TRẦN ANH HÀO giữ chức vụ Tổng giám đốc công ty từ ngày 26/4/2017
7	11/QĐ-CTB	26/4/2017	Quyết định tái bổ nhiệm ông NGUYỄN HỮU THÀNH giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc công ty từ ngày 26/4/2017
8	12/QĐ-CTB	26/4/2017	Quyết định tái bổ nhiệm bà NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG giữ chức vụ Kế toán trưởng công ty từ ngày 26/4/2017
9	13/QĐ-CTB	26/4/2017	Quyết định tái bổ nhiệm bà LÊ THỊ LÝ giữ chức vụ Giám đốc điều hành công ty từ ngày 26/4/2017
10	06/NQ-HĐQT	05/6/2017	<p>1. Chấp thuận đề nghị của Tổng giám đốc công ty về việc bán thanh lý xe tải nhẹ KIA 2,5 tấn, biển số 54S-3946, hiện do Xí nghiệp DVTM ngành bông quản lý, sử dụng.</p> <p>2. Giao Tổng giám đốc công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ công ty và qui định pháp luật.</p>
11	07/NQ-HĐQT	26/6/2017	<p>1. Chấp thuận đề nghị của Tổng giám đốc công ty về việc: Đầu tư mua máy sàng lúa giống CL2 và 02 lò sấy lúa giống, thi công nâng cấp nền và lắp dựng mới mái che lò sấy lúa giống; giao cho Xí nghiệp DVTM ngành bông quản lý, sử dụng với dự toán chi như sau:</p>

			<p>a- Chi mua máy, thiết bị: 225.400.000đ</p> <p>b- Chi phí tháo dỡ, lắp đặt thiết bị: 82.000.000đ</p> <p>c- Chi phí nâng cấp nền, lắp mái che lò sấy: 139.000.000đ</p> <p>Tổng dự toán: 446.400.000đ</p> <p>d- Nguồn vốn đầu tư: Vay thương mại</p> <p>2. Giao Tổng giám đốc công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ công ty và qui định pháp luật.</p>
12	08/NQ-HĐQT	19/7/2017	<p>1. Chấp thuận đề nghị của Tổng giám đốc Công ty về việc tiến hành lập các thủ tục đầu tư xây dựng kho xưởng tại Chi nhánh Bình Dương, diện tích khoảng 1.000m², mục đích kinh doanh: để cho thuê; với nguồn vốn đầu tư: vay thương mại.</p> <p>2. Giao Tổng giám đốc công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ công ty và qui định pháp luật.</p>
13	09/NQ-HĐQT	17/8/2017	<p>1. Chấp thuận phê duyệt đề nghị của Tổng giám đốc Công ty về việc đầu tư tài chính dài hạn:</p> <p>Góp vốn vào Công ty cổ phần Sợi Phú Việt với số tiền là: 363.873.647đồng để giữ tỷ lệ góp vốn là 1,773%.</p> <p>2. Giao Tổng giám đốc công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ công ty và qui định pháp luật.</p>
14	10/NQ-HĐQT	20/9/2017	<p>1. Chấp thuận phê duyệt đề nghị của Tổng giám đốc Công ty về việc tiến hành khảo sát, thiết kế, lập dự toán công trình để đầu tư xây dựng kho xưởng tại Chi nhánh Nha Trang ; diện tích xây dựng khoảng 1.200m²; mục đích kinh doanh: để cho thuê; nguồn vốn đầu tư: từ nguồn vốn vay thương mại và nguồn vốn đầu tư phát triển của Công ty.</p> <p>2. Giao Tổng giám đốc công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ công ty và qui định pháp luật.</p>
15	11/NQ-HĐQT	02/11/2017	<p>1. Chấp thuận đề đạt của ông Nguyễn Hữu Thành, chức vụ Phó Tổng giám đốc công ty, về nguyện vọng xin chấm dứt hợp đồng lao động vì lý do sức khỏe kể từ ngày 31/12/2017.</p> <p>2. Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc công ty đối với ông Nguyễn Hữu Thành từ ngày 31/12/2017.</p> <p>3. Giao Tổng giám đốc công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ công ty và qui định pháp luật.</p>
16	12/NQ-HĐQT	12/12/2017	<p>1. Thống nhất số liệu báo cáo Tập đoàn Dệt may VN về định hướng chia cổ tức năm 2017 là 05%VĐL.</p> <p>2. Giao Tổng giám đốc công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ công ty và qui định pháp luật.</p>
17	27/QĐ-CTB	28/12/2017	<p>Bổ nhiệm ông Trần Thế Lâm hiện là Giám đốc Chi nhánh Bình Dương, nhận giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty CP bông Việt Nam từ ngày 01/01/2018.</p>

18	13/NQ-HĐQT	29/12/2017	<p>1. Thông qua Dự thảo Báo cáo tình hình thực hiện KH SXKD năm 2017 và dự kiến KH SXKD năm 2018, giao Tổng giám đốc căn cứ Báo cáo tài chính 2017 sau kiểm toán để bổ sung, chỉnh sửa số liệu để hoàn thiện Báo cáo trình ĐHĐCĐ 2018.</p> <p>2. Thông qua Dự án trồng Dưa lưới ứng dụng công nghệ cao 30.000m² đến năm 2020, với mức đầu tư khái toán là 13,35 tỷ đồng; nguồn vốn vay thương mại là 10 tỷ còn lại là huy động các nguồn của Công ty. Giao Tổng giám đốc căn cứ tình hình thực tế của thị trường trong từng thời kỳ và nguồn lực huy động được của Công ty để triển khai Dự án một cách hiệu quả nhất.</p> <p>3. Phê duyệt hạng mục đầu tư thêm 1.500m² nhà màng trồng Dưa lưới tại Chi nhánh Bình Dương năm 2018 với mức đầu tư dự tính là 556,9 triệu đồng bằng vốn vay thương mại.</p> <p>4. Thông qua Phương án đầu tư xây dựng kho 960m² để cho thuê tại Chi nhánh Bình Dương với mức đầu tư dự tính là 2.330 triệu đồng bằng vốn vay thương mại 70%, vốn tự huy động của Công ty 30%.</p> <p>5. Thông qua Phương án đầu tư xây dựng kho 1.500m² để cho thuê tại Chi nhánh Nha Trang với mức đầu tư dự tính là 3.496 triệu đồng bằng vốn vay thương mại 70%, vốn tự huy động của Công ty 30%.</p> <p>6. Phê duyệt tờ trình số 58/CTB-TCHC ngày 27/12/2017 về định giá trị hệ số tiền lương áp dụng từ ngày 01/01/2018 là 1.200.000đồng/hệ số.</p> <p>7. Giao Tổng giám đốc công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng Quy chế, Điều lệ công ty và qui định pháp luật.</p>
----	------------	------------	--

2. Ban Kiểm soát

2.1 Thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Vũ Thị Thuý Dương	Trưởng ban	3.000	0,060
2	Lê Xuân Hoà	Ủy viên	700	0,014
3	Phạm Xuân Huy	Ủy viên	0	0

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát: Trong năm 2017 Ban kiểm soát họp 03 lần

- Thẩm định tình hình hoạt động Quý I,II,III/ 2017 của HĐQT
- Thẩm định Báo cáo hoạt động SXKD và báo cáo tài chính Quý I,II,III/2017
- Công tác chuẩn bị báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

3. Thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD và Ban kiểm soát 2017

(Đ/vị: triệu đ)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng, thù lao của các TV tham gia điều hành	Lương, thưởng, thù lao của các TV không tham gia điều hành
1	Trần Anh Hào	CT HĐQT- TGD	340,56	
2	Nguyễn Hữu Thành	TV HĐQT- PTGD	242,19	
3	Nguyễn Thị Thanh Hương	Kế toán trưởng	216,05	
4	Lê Thị Lý	TV HĐQT- GĐĐH	232,11	
5	Vũ Xuân Long	TV HĐQT		29,0
6	Hồ Đăng Phú	TV HĐQT		13,0
7	Lê Hồng Lĩnh	TV HĐQT		29,0
8	Bùi Cảnh Hưng	TV HĐQT		16,0
8	Vũ Thị Thuỳ Dương	T. Ban kiểm soát		29,0
9	Lê Xuân Hoà	TV BKS-KKT XNDV	151,64	
10	Bùi Thị Diệu Hương	TV BKS-TP KDXNK	171,90	
11	Phạm Xuân Huy	TV BKS-PGD XNDV	146,92	

V- BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG VÀ HỢP NHẤT (Có báo cáo gửi riêng)

Ngày 04 tháng 04 năm 2018

CHỦ TỊCH HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN ANH HÀO

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	TK GD CK	Chức vụ tại Cty	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)
1	Trần Anh Hào		CT. HĐQT kiêm TGD	025001210	18/9/2008	TP. HCM	111/55 Đường Trục, P.13, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	13.421	0.27
2	Nguyễn Hữu Thành		Phó TGD	020077722	07/10/2005	TP. HCM	681B/2 Bùi Đình Túy, P.12, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	17.638	0.35
3	Vũ Thị Thùy Dương		Trưởng BKS	022932782	17/8/2006	TP. HCM	408 Trường Trinh, P.13, Q. Tân Bình, TP. HCM	3.000	0.06
4	Bùi Thị Diệu Hương		TV.BKS, TP.KDXNK	220073484	06/08/2003	TP. HCM	45/1DD Đường số 5, P.16, Q. Gò Vấp, TP. HCM	100	0.002
5	Lê Xuân Hòa		TV.BKS, KTT Xi nghiệp DVTMNB	264277140	17/7/2003	Ninh Thuận	129 Lô D CX Thanh Đa, P.27, Q. BT, TP. HCM	700	0.01
6	Nguyễn Thị Thanh Hương		Kế toán trưởng	025336920	10/7/2010	TP. HCM	222/56/11 Bùi Đình Túy, P.12, Quận Bình Thạnh, TP. HCM	5.400	0.11
7	Lê Thị Lý		GD Điều hành	023455396	21/10/1996	TP. HCM	62/1/2K Trương Công Định, P.14, Q. TB, TP. HCM	26.300	0.53